



VÀI NÉT VỀ HỆ THỐNG GIÁO DỤC Ở ỒT-XTRÂY-LI-A

NGUYỄN DÙNG*

Ồt-xtrây-li-a là một lục địa ở Nam Thái Bình Dương, có diện tích 7.686.850 km² (là nước có diện tích lớn thứ sáu trên thế giới). Hệ thống giáo dục ở Ồt-xtrây-li-a là một trong những hệ thống được đánh giá cao trên thế giới. Các trường học ở Ồt-xtrây-li-a giảng dạy theo chuẩn mực quốc tế, phát huy sự thông minh, nhạy bén, khả năng giao tiếp xã hội, năng khiếu nghệ thuật và năng lực việc làm hiệu quả của học sinh.

1. Hệ thống giáo dục.

Ồt-xtrây-li-a, hệ thống giáo dục được chia thành 4 cấp học: Tiểu học - 6 năm phổ cập; trung học - 4 năm đầu là bắt buộc, còn 2 năm tiếp theo là tùy chọn cho những người muốn học tiếp đại học; giáo dục và đào tạo nghề; đại học. Hệ giáo dục phổ thông (tiểu học và trung học) về cơ bản giống nhau trên toàn Ồt-xtrây-li-a. Chỉ có vài khác biệt nhỏ: ở một số nơi, giáo dục tiểu học kéo dài 7 năm, theo sau là giáo dục trung học 5 năm; còn ở nơi khác, giáo dục tiểu học 6 năm và giáo dục trung học cũng là 6 năm. Phần lớn các trường trung học là trường công chung cho cả nam và nữ trong khi các trường tư chủ yếu giành cho nam hoặc nữ riêng, được trang bị tốt. Đội ngũ giáo viên giỏi (được đào tạo tại các trường cao đẳng đào tạo giáo viên 3 năm hoặc là những người tốt nghiệp đại học, học thêm 1 khoá về phương pháp giảng dạy) và được trả lương cao.

Giáo dục và đào tạo nghề gồm các trường cao đẳng nghề công lập và tư nhân, các trường giáo dục kĩ thuật và nâng cao (TAFE). Hầu hết các trường cao đẳng nghề tư nhân đào tạo một hoặc nhiều hơn một

lĩnh vực gắn chặt với khu vực công nghiệp để sinh viên có việc làm; mục tiêu là gắn đào tạo với thực tiễn để chuẩn bị nghề nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp như các nghề du lịch và khách sạn, tin học, kinh doanh... Trong hệ thống giáo dục Ồt-xtrây-li-a, vị trí của các trường TAFE nằm giữa giáo dục trung học và đại học, đồng thời, đây chính là một con đường giúp học sinh học tiếp đại học. TAFE do Chính phủ tài trợ và tập trung mạnh vào đào tạo thực tiễn nghề. Nhiều giáo viên giảng dạy ở đây đang làm việc cho các lĩnh vực công nghiệp và giảng dạy cho sinh viên những kinh nghiệm thực tiễn. Những sinh viên tốt nghiệp 2 năm tại TAFE đều có quyền vào thẳng đại học. Trong đào tạo, hầu hết các trường TAFE đều có liên kết với các trường đại học để được công nhận lượng học phần nhất định và giảm thời gian học tại đại học tiếp theo cho sinh viên từ 6-18 tháng.

Trường đại học được chia thành các khoa hoặc các school; mỗi khoa bao gồm nhiều ban. Trong hệ thống giáo dục đại học có chương trình dự bị đại học 1 năm, đó là chương trình chuẩn bị cho năm thứ nhất đại học để lấy chứng chỉ dự bị.

Ngoài ra, Ồt-xtrây-li-a có lịch sử lâu dài về hệ thống giáo dục từ xa và phát triển mạnh ngay từ những năm 1970. Giáo dục từ xa nhằm giáo dục các học sinh chủ yếu trong độ tuổi 4-5 (trước khi đi học) đến 12-13 tuổi - chủ yếu dành cho những người sống ở vùng xa xôi hẻo lánh của Ồt-xtrây-li-a.

* Bộ Giáo dục và Đào tạo

2. Phương pháp giáo dục.

Ưu điểm nổi bật của phương pháp giáo dục ở Ôt-xtrây-li-a là nhằm phát huy tối đa năng lực sáng tạo, tư duy độc lập và suy luận mang tính phê phán, trang bị cho học sinh khả năng làm việc độc lập và hiệu quả.

Trong trường tiểu học, học sinh học các lớp theo cùng lứa tuổi đào tạo do một giáo viên dạy tất cả các môn trong một năm học; còn học sinh các trường trung học học các môn bắt buộc như tiếng Anh, toán, giáo dục khoa học và thể chất cộng với các môn lựa chọn như ngoại ngữ, nghệ thuật, âm nhạc, lịch sử, tin học và kĩ thuật. Trong năm cuối cùng, học sinh trung học được khuyến khích học các môn yêu thích hoặc có năng khiếu.

Các phương pháp giảng dạy trong các trường đại học Ôt-xtrây-li-a là sự kết hợp giữa thuyết trình, tư vấn hoặc thảo luận, và luôn luôn yêu cầu học sinh tự học thêm ngoài giờ học trên lớp tại phòng thí nghiệm hoặc thư viện để khuyến khích các kĩ năng tự học và nghiên cứu độc lập. Mỗi học kì có 13 - 14 tuần giảng dạy và mỗi môn học khoảng 39 - 48 giờ lên lớp. Sinh viên được yêu cầu học ít nhất từ 3 - 4 môn học trong một học kì để hoàn thành số môn theo quy định bằng cấp đòi hỏi.

3. Hệ thống đánh giá.

Trong hệ thống giáo dục phổ thông, không có hệ thống thi quốc gia. Mỗi bang có một hệ thống đánh giá riêng kết hợp với đánh giá của nhà trường để cấp bằng tốt nghiệp cho học sinh. Học sinh được lên lớp hay không dựa vào đánh giá của giáo viên về kết quả học tập và năng lực của học sinh. Học sinh học giỏi có thể học vượt lớp. Một số trường trung học tư có tổ chức thi chọn đầu vào. Kết quả học tập 2 năm cuối là cơ sở để xếp hạng tốt nghiệp và đóng vai trò quan trọng cho việc vào đại học của học sinh cũng như việc quyết định hướng học tập tiếp theo của các em.

Sau khi hoàn thành giáo dục trung học, học sinh đều đáp ứng đầy đủ yêu cầu chất lượng để học tiếp giáo dục và đào tạo nghề

hoặc đại học. Tuy nhiên, học sinh tốt nghiệp lớp 12 không có nghĩa là được vào thẳng đại học. Trường đại học nhận học sinh trên cơ sở xem xét xếp hạng tốt nghiệp và căn cứ vào khả năng mà trường có thể đảm nhận được theo các khoá học. Học sinh không vào được đại học có thể theo học tại các trường TAFE hoặc các cơ sở đào tạo nghề tư nhân. Các trường đại học công nhận một số lượng các học phần học tại trường TAFE.

Trong trường đại học, sinh viên được đánh giá thông qua kết quả tham dự các bài giảng (lectures), tư vấn (tutorials), công việc thí nghiệm (laboratory work)... , phụ thuộc vào việc lựa chọn khoá học. Việc đánh giá sinh viên còn được kết hợp giữa mức độ hoàn thành các phần việc được giao cho nghiên cứu và kì thi kết thúc khoá học. Các kết quả tư vấn, thí nghiệm cũng được xem xét khi đánh giá. Có rất nhiều phương pháp đánh giá khác nhau tùy thuộc vào trường và khoá học. Các trường đại học Ôt-xtrây-li-a thường sử dụng một trong hai hệ thống cho điểm: Hệ thống Alpha (A+ = 90% trở lên; B- = 65%-70%; C = 55%); hệ thống miêu tả theo 4 mức độ: xuất sắc, giỏi, khá và đạt. Sinh viên tốt nghiệp phải hoàn thành số học phần bắt buộc và thoả mãn các yêu cầu đào tạo kiểu bằng quy định. Hệ thống đại học Ôt-xtrây-li-a đều áp dụng hệ thống Credit Transfers (chuyển đổi học phần tương đương) trong hệ thống của mình và với một số nước, đặc biệt là với Hoa Kỳ. Vì vậy, sinh viên có thể nghiên cứu yêu cầu về các khoá học trong các sách hướng dẫn về khoá học để biết là mình cần học gì và được miễn những gì khi chuyển sang học các trường khác hoặc học lên cao.

4. Hệ thống bằng cấp.

Hệ thống bằng cấp ở Ôt-xtrây-li-a rất mềm dẻo và linh hoạt, cho phép học sinh dễ dàng dịch chuyển từ bậc học này sang bậc học khác cũng như từ trường này sang trường khác hoặc để các trường có thể thực hiện các khoá học ngoài chương trình chính thức. Ví dụ, các trường phổ thông có

thể thực hiện các khoá về giáo dục và đào tạo nghề để bổ sung vào các chứng chỉ nghề bậc I - II, và ngược lại, học sinh lớn tuổi có thể đạt bằng giáo dục phổ thông tại các trường giáo dục và đào tạo nghề.

Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông cấp cho học sinh tốt nghiệp lớp 12. Mỗi bang hoặc lãnh thổ có tên gọi riêng cho văn bằng của mình. Một số trường phổ thông còn có thể cấp chứng chỉ học phần tương đương với học phần trong chứng chỉ nghề I - IV.

Văn bằng giáo dục và đào tạo gồm: chứng chỉ bậc I (4 - 6 tháng), chứng chỉ bậc II (6 - 8 tháng), chứng chỉ bậc III (12 tháng), chứng chỉ bậc IV (12 - 18 tháng); tiếp theo là cử nhân cao đẳng (Diploma) và cử nhân cao đẳng nâng cao (Advanced Diploma). Các loại văn bằng này đều phải đáp ứng các tiêu chuẩn quốc gia và chuẩn bị cho học sinh ra làm việc ngay hoặc học tập tiếp theo.

Văn bằng giáo dục đại học gồm có: cử nhân cao đẳng cho sinh viên tốt nghiệp THPT học thêm 18 - 24 tháng, hoặc học thêm từ 2 - 3 năm để có bằng cử nhân cao đẳng nâng cao, hoặc học thêm tối thiểu 3 năm để có bằng cử nhân (Bachelor Degree); hoặc 4 năm để có bằng cử nhân danh dự (Honours Bachelor), sau đó học thêm 6 tháng để có chứng chỉ cao học (Graduate Certificate), hoặc 12 tháng để có bằng cao học ngắn hạn (Graduate Diploma); sinh viên tốt nghiệp đại học có thể học thêm 1-2 năm để có bằng thạc sĩ (Master), sau đó học thêm tối thiểu 3 năm để có bằng tiến sĩ (Doctoral Degree).

Cử nhân cao đẳng và cử nhân cao đẳng nâng cao có thể học tại trường TAFE và tiếp tục học tại các trường đại học; lấy bằng thạc sĩ với 2 năm học sau khi tốt nghiệp đại học hoặc 1 năm sau khi tốt nghiệp bằng cử nhân danh dự; bằng tiến sĩ có thể làm sau khi tốt nghiệp thạc sĩ và trong một số trường hợp sau khi tốt nghiệp bằng cử nhân danh dự. Cả trường đại học và trường dạy nghề đều có thể cấp bằng cử

nhân cao đẳng và cử nhân cao đẳng nâng cao. Các trường đại học đều có thể cấp chứng chỉ nghề I - IV. Các cơ sở giáo dục và đào tạo nghề thường kết hợp với các trường đại học để có thể cấp bằng, chứng chỉ tốt nghiệp và bằng cử nhân cao đẳng ngắn hạn.

Tất cả bằng cấp ở Ôt-xtrây-li-a đều được quy định bởi đạo luật do Quốc hội Ôt-xtrây-li-a ban hành, vì thế bằng cấp của các trường đại học Ôt-xtrây-li-a đều có giá trị như nhau. Riêng bằng cấp của các khoá học mang tính chuyên môn cao như kế toán, kiến trúc, xây dựng, kĩ sư, nha khoa, y, dược và luật cần được sự công nhận của các cơ quan chuyên môn trước khi sinh viên tốt nghiệp có thể hành nghề ở Ôt-xtrây-li-a.

5. Hệ thống quản lý giáo dục.

Vụ Giáo dục và Đào tạo thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo của Chính phủ liên bang chịu trách nhiệm ban hành chính sách giáo dục tổng thể quốc gia. Các trường nhận học sinh nước ngoài phải được sự chấp nhận của các Bộ Giáo dục bang hoặc lãnh thổ, sau đó Vụ Giáo dục và Đào tạo phê chuẩn. Vụ cũng phê chuẩn việc thành lập các trường.

Giáo dục phổ thông ở Ôt-xtrây-li-a chịu sự quản lý của Bộ Giáo dục chính quyền bang và lãnh thổ. Bộ Giáo dục cung cấp mọi nguồn lực (bao gồm cả kinh phí) cho hệ thống các trường tiểu học và trung học trong bang hoặc lãnh thổ. Với các trường của Chính phủ, bộ phận giáo dục của bang chịu trách nhiệm về chính sách cũng như việc tuyển dụng, đăng kí và phân bổ giáo viên, việc làm của giáo viên, nhập học học sinh, nội dung chương trình, kiểm định chương trình và đánh giá học sinh, cung cấp thiết bị và tài liệu, cung cấp kinh phí cho trường. Ngoài ra, Chính phủ liên bang cung cấp thêm nhiều kinh phí bổ sung cho các bang và các trường tư thông qua Bộ Giáo dục, đào tạo và việc làm theo các chương trình mục tiêu. Kể từ năm 1990 đến nay, các trường phổ thông đã được giao

hiều quyền quản lý và chịu trách nhiệm trong các hoạt động của trường.

Phần lớn các trường đại học ở Ôt-xtrây-li-a là trường công lập do Chính phủ liên bang tài trợ, hoạt động theo luật pháp của bang và có rất ít trường tư. Các trường đại học chịu sự kiểm soát của Chính phủ liên bang, đồng thời, có tính tự chủ và chịu trách nhiệm quản lý rất cao về nhiều mặt. Hiện nay, hệ thống quản lý giáo dục của Ôt-xtrây-li-a đang có những cải cách lớn trên nhiều phương diện.

a. Chiến lược cải cách hệ thống giáo dục Ôt-xtrây-li-a.

- Xây dựng hệ thống giáo dục và đào tạo đạt chất lượng cao.

- Chuẩn bị cho thế hệ trẻ của Ôt-xtrây-li-a có cuộc sống tích cực và hiệu quả trong nghề nghiệp tương lai cũng như việc tham dự vào hoạt động phát triển xã hội và kinh tế đất nước.

- Bảo đảm và tăng cường quá trình học tập suốt đời cho người dân.

- Mở rộng các cơ hội học tập lại cho những đối tượng khó khăn, thiệt thòi trong đời sống xã hội.

- Coi trọng và nâng cao hiện trạng nghề nghiệp cho giáo viên.

- Nâng cao tính công bằng trong giáo dục và đào tạo để cho tất cả người dân được tham dự vào hệ thống giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường tinh thần hợp tác giữa các bang, lãnh thổ với Chính phủ liên bang theo phương thức: các bang và lãnh thổ tiếp tục quản lý hệ thống giáo dục và đào tạo tại địa phương, còn liên bang chịu trách nhiệm về định hướng và đặt ra các ưu tiên phát triển hệ thống giáo dục quốc gia.

- Khuyến khích và tăng cường giáo dục và đào tạo công lập.

- Tiếp tục tư vấn và hợp tác chặt chẽ với hệ thống giáo dục và đào tạo tư nhân, với phụ huynh học sinh và các nhóm cộng đồng có liên quan.

- Tích cực lôi cuốn sự tham dự của các

doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ vào quá trình phát triển của hệ thống đào tạo.

- Đa dạng hoá lựa chọn đáp ứng nhu cầu phát triển tốt nhất cho mọi người dân, dẫn tới kết quả đầu ra tốt nhất.

- Bảo đảm phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo mạnh ở các vùng nông thôn.

b. Chiến lược nhằm phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo Ôt-xtrây-li-a.

- Thực hiện những phương pháp đào tạo “dựa trên kỹ năng”. Ngay từ những năm 1980, Ôt-xtrây-li-a đã tiến hành biên soạn chương trình đào tạo những kỹ năng chính yếu mà thanh niên phải học để chuẩn bị đi làm. Sau đó, tiến hành sửa đổi lại giáo trình cho phù hợp để giúp sinh viên thành thạo những kỹ năng này hơn. Các trường dựa vào chương trình giảng dạy nhiều bộ môn hướng nghiệp hơn để giúp sinh viên có thêm kinh nghiệm làm việc với những người chủ sử dụng lao động. Trong các trường TAFE và các trường dạy nghề tư nhân, toàn bộ hệ thống giáo dục kỹ thuật và hướng nghiệp đã biến đổi. Học sinh phải chứng minh được những kỹ năng mới của mình trong một tình huống thật như là tại nơi làm việc. Đó là phương pháp đào tạo “dựa trên kỹ năng”. Một điểm quan trọng của phương pháp này là lôi kéo người công nhân vào công việc thiết kế, phát triển và cung cấp hướng huấn luyện. Cải cách này cho một hệ thống đào tạo mềm dẻo hơn để cho công nhân dễ dàng tiếp tục nâng cao tay nghề trong suốt cuộc đời nghề nghiệp của mình.

- Sáp nhập các cơ sở giáo dục đại học. Để giải quyết khó khăn gia tăng sự cạnh tranh đầu vào ở các trường đại học do số học sinh tốt nghiệp trung học tăng, Chính phủ kêu gọi các trường đại học và các viện giáo dục đại học, cũng như những trường đào tạo giáo viên kết hợp với nhau thành cơ sở giáo dục lớn hơn để nâng cao khả năng điều hành và hiệu quả hành chính, cung cấp cho học sinh các khoá học sự lựa chọn rộng rãi và đa dạng hơn, đồng thời tạo

cho đội ngũ giảng viên đại học những cơ hội nghề nghiệp rộng mở hơn. Bên cạnh đó, Chính phủ cũng dành ngân sách cho việc tăng số lượng sinh viên đại học bằng cách áp dụng chương trình đóng góp cho giáo dục đại học để sinh viên chi trả phần chi phí của khoá học giáo dục đại học. Đối với sinh viên nghèo không có khả năng đóng học phí vào đầu khoá học, có thể sẽ đóng sau khi tốt nghiệp và có công ăn việc làm.

- Quốc tế hoá hệ thống giáo dục. Từ giữa những năm 1980, Chính phủ đã quyết định cho phép các cơ sở giáo dục và đào tạo của Ôt-xtrây-li-a tiếp nhận các sinh viên tự đóng học phí từ nhiều nước trên thế giới. Chính phủ cũng giới thiệu các chương trình với mục đích khuyến khích sinh viên và các nhà nghiên cứu người Ôt-xtrây-li-a tiến hành học tập và nghiên cứu ở các quốc gia khác, đặc biệt là tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Một chương trình quan trọng được đề ra trong những năm gần đây là Chương trình chuyển đổi đại học tại châu Á - Thái Bình Dương (UMAP), khuyến khích sinh viên trong khu vực học tập một phần của chương trình đại học ở một quốc gia khác thuộc châu Á - Thái Bình Dương. Sinh viên tiếp nhận được tín chỉ cho môn học đó sẽ xuất trình nó khi trở lại trường đại học của mình.

- Xây dựng mô hình trường phổ thông có hiệu quả. Bắt đầu từ những năm 1991, Chính phủ liên bang, các bang và lãnh thổ bắt đầu chiến lược nâng cao hiệu quả giáo dục phổ thông thông qua dự án cải cách nhằm xây dựng các mô hình trường phổ thông có hiệu quả ở Ôt-xtrây-li-a. Mục đích dự án nhằm vào việc làm thế nào để trường phổ thông đóng góp tốt nhất cho việc phát triển tối đa của học sinh không chỉ là kết quả học tập mà còn phải tạo ra các giá trị bổ sung phù hợp với xã hội Ôt-xtrây-li-a hiện đại và tương lai. Dự án này được chia làm 5 giai đoạn như sau: chuẩn bị các tài liệu cho thảo luận; thảo luận; quá trình thu thập thông tin; xây dựng báo cáo quốc gia; các chương trình phát triển

trường phổ thông có hiệu quả.

Dựa trên các chương trình phát triển mô hình trường phổ thông có hiệu quả, các trường trong các bang và lãnh thổ xây dựng các chương trình chi tiết cho mình để thực hiện và báo cáo định kỳ về Hội đồng nghiên cứu giáo dục để điều chỉnh và phát triển. Chính quyền liên bang Ôt-xtrây-li-a cấp hơn 10 triệu đô la cho các chương trình này.

- Phân quyền mạnh trong quản lý giáo dục cho địa phương và trường phổ thông. Để phù hợp với khuynh hướng phát triển của các nước OECD, nhiều bang ở Ôt-xtrây-li-a đã chuyển các quyền ra quyết định xuống cho các trường phổ thông và chỉ giữ lại quyền ra chính sách và kiểm soát ở cấp bang. Nhìn chung, các quyền tuyển dụng, bổ nhiệm giáo viên và quản lý ngân sách được giao cho địa phương và trường phổ thông, còn bang chịu trách nhiệm ra chính sách và cung cấp ngân sách để thực hiện.

Cụ thể, các chức năng được trao cho cơ quan quản lý giáo dục địa phương bao gồm: quyết định tuyển dụng, thôi việc và về hưu cho giáo viên và nhân viên trong khu vực công lập; trách nhiệm quản lý và phát triển đội ngũ nhân viên (bao gồm cả các chương trình phát triển giáo viên); quyết định các vấn đề liên quan tới công nghiệp địa phương; tài sản và lương giáo viên; quản lý các chương trình bảo đảm tính công bằng giáo dục cho mọi công dân. Các trách nhiệm được trao cho trường phổ thông bao gồm: vấn đề thể thao, dã ngoại, thời gian biểu học tập trong ngày, tuyển dụng một số loại nhân viên... Ngoài ra, trường được phép kiểm soát chi tiêu ngân sách. Trong lĩnh vực ra quyết định, hiệu trưởng được phép thảo luận để kiến nghị lĩnh vực nào nên giao cho nhà trường.

- Khuynh hướng cải cách chương trình giáo dục phổ thông. Do trên thực tế, các chương trình hiện tại, đặc biệt ở bậc trung học đang tỏ ra không đáp ứng được các thay đổi nhanh chóng trong lĩnh vực xã

hội, kinh tế, nhất là công nghệ diễn ra trên thế giới và ở Ôt-xtrây-li-a nên chính quyền liên bang, các bang và lãnh thổ đã đặt ra một số chiến lược nhằm cải cách chương trình hiện tại và đi đến thống nhất điều chỉnh những vấn đề sau:

+ Mô hình tổng thể cũng như thời gian cho việc học tập.

+ Bề rộng và bề sâu trong phần cứng của chương trình (các môn học và nội dung bắt buộc của chúng).

+ Tổng số thời gian dành cho việc nghiên cứu phần cứng của chương trình và các nội dung kiến thức, kĩ năng bắt buộc (của các môn học).

+ Xác định rõ các yêu cầu của chương trình.

Một điểm quan trọng cơ bản là Chính phủ chấp nhận vai trò và trách nhiệm nhằm

bảo đảm cho tất cả học sinh các trường phổ thông có khả năng tiếp cận được phần cứng của chương trình một cách cân bằng và hợp lý. Nhưng Chính phủ không chấp nhận việc trao quyền tự đào tạo rộng rãi cho từng trường phổ thông trong việc chịu trách nhiệm về cấu trúc, nội dung và việc kết nối chương trình đang được thực nghiệm trong một số bang của Ôt-xtrây-li-a hiện nay. Chính phủ ủng hộ mạnh mẽ việc có các hướng dẫn chương trình nhưng không đề ra những quy định quá ngặt nghèo, tức là, bên cạnh phần cứng, bắt buộc của các chương trình, có những quy định yêu cầu cho phép việc đa dạng hoá và tăng thêm sự lựa chọn trong khuôn khổ rộng và cân bằng của chương trình. Khả năng mềm dẻo và linh hoạt này sẽ tăng theo cấp học và sẽ được xem xét mở rộng hơn nữa cho học sinh THPT □

* * * * *

THAN UYÊN VƯỢT QUA KHÓ KHĂN...

(Tiếp theo trang 60)

Về công tác an ninh, chính trị, tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn; bồi dưỡng kiến thức giáo dục quốc phòng cho các đối tượng cán bộ; tổ chức kiểm tra toàn diện công tác quốc phòng tại một số đơn vị xã, tự vệ cơ quan. Tăng cường công tác nắm tình hình an ninh trật tự; trong đó, tập trung vào các địa bàn có các biểu hiện lợi dụng tôn giáo hoạt động trái pháp luật, có nguy cơ xảy ra di cư tự do, các điểm tái định cư thủy điện Huội Quảng, Bản Chát. Triển khai có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp, bóc gỡ, triệt phá các ổ, nhóm tội phạm hình sự, ma túy. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự.

Trong công tác xây dựng chính quyền, tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy chế, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, công tác cải cách hành chính của UBND các xã, thị

trấn; thực hiện tốt công tác tuyển dụng, hợp đồng; nâng lương, bổ nhiệm cán bộ, công chức; tiếp tục tổ chức mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ xã, thị trấn theo kế hoạch; tổ chức bình xét, tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2009. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tổ chức thanh tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch.

Để có thể hoàn thành những chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Than Uyên đã và đang tập trung mọi nguồn lực và có những giải pháp hợp lý, phù hợp với tình hình của địa phương. Với những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2009, cùng với tinh thần quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, cán bộ các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân Than Uyên sẽ hoàn thành xuất sắc kế hoạch được giao □

Nguồn: Theo báo cáo của UBND huyện Than Uyên.